

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu bầu chức danh Ủy viên
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 300/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định khung số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả Hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Thực hiện quy trình, thủ tục quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031 kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ nhất bầu các chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với 16 ông (bà) là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên phụ trách Công an, Ủy viên phụ trách Quân sự¹; cụ thể như sau:

(1) Ông Trần Cang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính.

(2) Bà Phạm Thị Tố Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Nội vụ.

(3) Ông Lê Quang Nhân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh.

(4) Ông Nguyễn Thế Vinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

(5) Ông Trần Kim Kha, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

(6) Bà Đỗ Thị Diệu Hạnh, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

(7) Ông Lê Quang Hùng, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế.

¹ Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 300/2025/NĐ-CP quy định số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã.

- (8) Ông Võ Anh Tuấn, Tỉnh ủy viên, Chánh Thanh tra tỉnh.
- (9) Ông Đặng Công Tiến, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp.
- (10) Ông Dương Minh Đức, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công thương.
- (11) Ông Phạm Văn Nam, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- (12) Ông Trần Đình Hiệp, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Ngoại vụ.
- (13) Ông Nguyễn Xuân Vĩnh, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- (14) Ông Nguyễn Minh Trường, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- (15) Ông Nguyễn Trường Sơn, Giám đốc Sở Xây dựng.
- (16) Ông Cao Thanh Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ nhất xem xét, quyết định (kèm theo danh sách trích ngang)./ *inh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, C1. *PL*



Phạm Anh Tuấn

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ BẦU ỦY VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NHIỆM KỲ 2026 – 2031
(Kèm theo Tờ trình số 302.TTr-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi thường trú	Trình độ đào tạo			Lý luận chính trị	Chức vụ đang đảm nhiệm
					Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Cang	05/11/1967	Xã Phù Mỹ Đông, tỉnh Gia Lai	Số 13, Phan Huy Chú, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	Đại học Ngân hàng	Tiếng anh trình độ C	Trình độ A	Cao cấp	Giám đốc Sở Tài chính
2	Phạm Thị Tố Hải	20/11/1973	Xã Bình Hiệp, tỉnh Gia Lai	Tổ dân phố 2 Trà Đa, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	Đại học Ngữ văn; Đại học ngành ngôn ngữ anh	Đại học ngành ngôn ngữ anh	Trình độ A	Cao cấp	Giám đốc Sở Nội vụ
3	Lê Quang Nhân	06/9/1969	Xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh	Khu phố 1, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân xây dựng đảng và chính quyền nhà nước; Cử nhân Luật	Tiếng anh trình độ B1	CNTT cơ bản	Cao cấp	Giám đốc Công an tỉnh
4	Nguyễn Thế Vinh	15/6/1974	Xã Bình An, tỉnh Gia Lai	Số 17 Võ Văn Tần, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	Cử nhân khoa học Quân sự	Tiếng anh trình độ B	CNTT cơ bản	Cao cấp	Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
5	Trần Kim Kha	24/12/1979	Xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai	Số 569/4, Nguyễn Thái Học, Phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Công nghệ thông tin; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Thạc sĩ Công nghệ thông tin - Tiếng Anh	Thạc sĩ Công nghệ thông tin	Cao cấp	Giám đốc Sở Khoa học và Công Nghệ
6	Đỗ Thị Diệu Hạnh	24/6/1978	Xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai	Số 232/8 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Khoa học cây trồng; kỹ sư Nông Nghiệp	Tiếng anh trình độ B1	Tin học cơ bản	Cao cấp	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
7	Lê Quang Hùng	12/12/1967	Xã Bình Triệu, tỉnh Quảng Trị	Số 04, Đô Đốc Bảo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	Bác sĩ chuyên khoa cấp II Quản lý y tế	Tiếng anh trình độ C, Tiếng pháp trình độ A	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Y tế
8	Võ Anh Tuấn	22/9/1976	Phường Tân Hiệp Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	14B Nguyễn Trung Trực, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai	Cử nhân Luật	Tiếng anh trình độ B	Trình độ B	Cao cấp	Chánh Thanh tra tỉnh

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi thường trú	Trình độ đào tạo			Lý luận chính trị	Chức vụ đang đảm nhiệm
					Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
9	Đặng Công Tiến	25/02/1974	Xã Kim Sơn, tỉnh Gia Lai	Số 442/1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Luật; Cử nhân Luật	Tiếng anh trình độ B1	CNTT cơ bản (TT03)	Cao cấp	Giám đốc Sở Tư pháp
10	Dương Minh Đức	05/10/1969	Phường An Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai	Số 18B, Bùi Hữu Nghĩa, Tổ dân phố 1 Tây Sơn, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp	Tiếng anh trình độ B	CNTT cơ bản	Cao cấp	Giám đốc Sở Công thương
11	Phạm Văn Nam	15/01/1970	Xã An Hòa, tỉnh Gia Lai	Số 01 Đặng Tiến Đông, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai	Tiến sĩ Quản lý công; Thạc sĩ Quản lý công; Đại học Lâm sinh	Tiếng anh trình độ C	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
12	Trần Đình Hiệp	27/8/1975	Xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai	Số 36/283, Trần Phú, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Quản lý Hành chính công; Cử nhân triết học	Tiếng anh trình độ C, tiếng Trung cấp độ 5/6	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Ngoại vụ
13	Nguyễn Xuân Vĩnh	26/3/1980	Phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai	Tổ 38, khu phố 29, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Khoa học chính trị; Cử nhân Triết học	Tiếng anh trình độ C	CNTT cơ bản	Cao cấp	Chánh Văn phòng UBND tỉnh
14	Nguyễn Minh Trường	26/8/1974	Xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai	Số 52 Trần Quốc Toản, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ Quản lý kinh tế; Cử nhân ngành Ngữ Văn	Tiếng anh trình độ B	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo
15	Nguyễn Trường Sơn	20/11/1979	Xã Phù Mỹ Nam, tỉnh Gia Lai	Số 37 Nguyễn Thái Bình, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ ngành Xây dựng đường ô tô và đường thành phố; kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Tiếng anh trình độ B	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Xây dựng
16	Cao Thanh Thương	10/8/1977	Phường Hoài Nhơn, tỉnh Gia Lai	Tổ 33, Khu phố 4, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai	Thạc sĩ kinh tế phát triển; Cử nhân Kinh tế	Tiếng anh trình độ C	Trình độ B	Cao cấp	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc xác nhận kết quả bầu chức danh
Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 300/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định khung số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả Hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ Nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Kỳ họp thứ nhất ngày 30 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với các ông (bà) có tên sau:

- (1) Ông Trần Cang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính.
- (2) Bà Phạm Thị Tố Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Nội vụ.
- (3) Ông Lê Quang Nhân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh.
- (4) Ông Nguyễn Thế Vinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

- (5) Ông Trần Kim Kha, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- (6) Bà Đỗ Thị Diệu Hạnh, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch.
- (7) Ông Lê Quang Hùng, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế.
- (8) Ông Võ Anh Tuấn, Tỉnh ủy viên, Chánh Thanh tra tỉnh.
- (9) Ông Đặng Công Tiến, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp.
- (10) Ông Dương Minh Đức, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công thương.
- (11) Ông Phạm Văn Nam, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- (12) Ông Trần Đình Hiệp, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Ngoại vụ.
- (13) Ông Nguyễn Xuân Vĩnh, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- (14) Ông Nguyễn Minh Trưởng, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- (15) Ông Nguyễn Trường Sơn, Giám đốc Sở Xây dựng.
- (16) Ông Cao Thanh Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh, Sở Nội vụ;
- Các Sở, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT-HĐND.

CHỦ TỊCH